TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH HÀ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2024/QĐST-HNGĐ	*Thạch Hà, ngày 15 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 06/2024/TLST-HNGĐ, ngày 18/01/2024 về việc: *"Ly hôn và giải quyết nuôi con"* giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh H

Bị đơn: Ông Lê Trọng H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147 BLTTDS và khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị L và ông Lê Trọng H;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung là Lê Thị Ngọc A1, sinh ngày 25/8/2003 và Lê Thị Ngọc A2, sinh ngày 12/4/2007. Hai đương sự đều thống nhất con lớn Lê Thị Ngọc A1 đã trên 18 tuổi trưởng thành ở với ai tùy thuộc vào cháu. Giao cho bà Trần Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Thị Ngọc A2, sinh ngày 12/4/2007 đến 18 tuổi trưởng thành. Ông Lê Trọng H không phải

đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Hai đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Trần Thị L tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm được trừ trong số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp theo biên lai số 0010085, ngày 18/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho bà Trần Thị L 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0010085, ngày 18/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã Thạch Ngọc (Để xoá đăng ký);
- Các đương sự;
- Văn phòng Toà án (để công bố);
- Lưu HS,VT.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Huệ